

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

DANH SÁCH MÔN HỌC VÀ LỊCH HỌC DỰ KIẾN
HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2025 - 2026

STT	MÃ LỚP	TÊN MÔN	GIẢNG VIÊN	LỚP (THEO CTĐT)	SỐ TÍN CHỈ	THỨ	SỐ BUỔI	GIỜ	NGÀY BẮT ĐẦU
1	AI001.F11.CN2.TTNT	Giới thiệu ngành Trí tuệ nhân tạo	ThS. Đỗ Văn Tiến	CN2.K2025.3.TTNT	1	Thứ 3	4	18h15	21/10/2025
2	AI002.F11.CN2.TTNT	Tư duy Trí tuệ nhân tạo	ThS. Phan Thế Duy	CN2.K2025.2.TTNT	4	Thứ 4	10	18h15	22/10/2025
3	CS106.F11.CN2.TTNT	Trí tuệ nhân tạo	PGS.TS. Nguyễn Đình Hiền	CN2.K2025.1.TTNT + LT.K2025.1.TTNT + LT.K2025.2.TTNT	4	Thứ 2	10	18h15	20/10/2025
4	CS112.F11.CN2.TTNT	Phân tích và thiết kế thuật toán	TS. Huỳnh Thị Thanh Thương	CN2.K2025.1.TTNT + LT.K2025.2.TTNT	4	Thứ 3	10	18h15	21/10/2025
5	CS114.F11.CN2.TTNT	Máy học	ThS. Cáp Phạm Đình Thắng	CN2.K2025.1.TTNT + LT.K2025.1.TTNT + LT.K2025.2.TTNT	4	Thứ 6	10	18h15	24/10/2025
6	CS115.F11.CN2.TTNT	Toán cho Khoa học máy tính	TS. Dương Việt Hằng	CN2.K2025.3.TTNT	4	Thứ 6	10	18h15	24/10/2025
7	CS221.F11.CN2.TTNT	Xử lý ngôn ngữ tự nhiên	ThS. Nguyễn Đức Vũ	CN2.K2025.1.TTNT	4	Thứ 5	10	18h15	23/10/2025
8	CS311.F11.CN2.TTNT	Kỹ thuật lập trình Trí tuệ Nhân tạo	ThS. Đặng Văn Thìn	CN2.K2025.1.TTNT	4	Thứ 7	10	18h15	25/10/2025
9	ENG01.F11.CN1.CNTT	Anh văn 1	ThS. Phạm Thị Kiều Tiên	CN1.K2025.2.CNTT	4	Thứ 7	10	18h15	25/10/2025
10	ENG02.F11.CN1.CNTT	Anh văn 2	ThS. Phạm Thị Kiều Tiên	CN1.K2025.1.CNTT + CN1.K2025.1.TTNT	4	Chủ nhật	10	14h00	26/10/2025
11	ENG03.F11.CN1.CNTT	Anh văn 3	ThS. Nguyễn Thị Huỳnh Như	CN1.K2024.3	4	Thứ 2	10	18h15	20/10/2025

12	IE005.F11.CN1.CNTT	Giới thiệu ngành Công nghệ Thông tin	ThS. Nguyễn Thị Thùy Trâm	CN1.K2025.2.CNTT + CN2.K2025.2.CNTT	1	Thứ 2	4	18h15	20/10/2025
13	IE005.F12.LT.CNTT	Giới thiệu ngành Công nghệ Thông tin	ThS. Nguyễn Thị Thùy Trâm	LT.K2025.2.CNTT	1	Thứ 3	4	18h15	21/10/2025
14	IE101.F11.CN1.CNTT	Cơ sở hạ tầng Công nghệ thông tin	ThS. Nguyễn Tấn Hoàng Phước	CN1.K2024.2 + CN2.K2025.2.CNTT	3	Thứ 5	8	18h15	23/10/2025
15	IE101.F12.LT.CNTT	Cơ sở hạ tầng Công nghệ thông tin	ThS. Đỗ Minh Tiến	LT.K2025.2.CNTT	3	Thứ 6	8	18h15	24/10/2025
16	IE103.F11.CN1.CNTT	Quản lý thông tin	ThS. Nguyễn Thành Luân	CN1.K2024.2 + CN2.K2024.3	4	Thứ 2	10	18h15	20/10/2025
17	IE103.F12.LT.CNTT	Quản lý thông tin	ThS. Nguyễn Thành Luân	LT.K2025.2.CNTT	4	Thứ 4	10	18h15	22/10/2025
18	IE104.F11.CN1.CNTT	Internet và công nghệ Web	ThS. Mai Xuân Hùng	CN1.K2024.1 + CN2.K2024.3	4	Thứ 4	10	18h15	22/10/2025
19	IE105.F11.CN1.CNTT	Nhập môn bảo đảm và an ninh thông tin	ThS. Hồ Hải	CN1.K2023.3	4	Thứ 6	10	18h15	24/10/2025
20	IE105.F12.CN2.CNTT	Nhập môn bảo đảm và an ninh thông tin	ThS. Tô Nguyễn Nhật Quang	CN2.K2024.2	4	Thứ 3	10	18h15	21/10/2025
21	IE105.F13.LT.CNTT	Nhập môn bảo đảm và an ninh thông tin	ThS. Tô Nguyễn Nhật Quang	LT.K2025.1.CNTT	4	Thứ 2	10	18h15	20/10/2025
22	IE106.F11.CN1.CNTT	Thiết kế giao diện người dùng	ThS. Nguyễn Thành Luân	CN1.K2024.1	4	Thứ 6	10	18h15	24/10/2025
23	IE106.F12.CN2.CNTT	Thiết kế giao diện người dùng	ThS. Nguyễn Thành Luân	CN2.K2024.3	4	Thứ 3	10	18h15	21/10/2025
24	IE201.F11.CN1.CNTT	Xử lý dữ liệu thống kê	TS. Dương Ngọc Hảo	CN1.K2023.2	3	Thứ 2	8	18h15	20/10/2025
25	IE201.F12.CN1.CNTT	Xử lý dữ liệu thống kê	TS. Dương Ngọc Hảo	CN1.K2023.3	3	Thứ 4	8	18h15	22/10/2025
26	IE203.F11.LT.CNTT	Hệ thống quản trị quy trình nghiệp vụ	ThS. Hà Lê Hoài Trung	LT.K2024.3	4	Thứ 4	10	18h15	22/10/2025
27	IE203.F12.CN2.CNTT	Hệ thống quản trị quy trình nghiệp vụ	ThS. Hà Lê Hoài Trung	CN2.K2024.2	4	Thứ 7	10	18h15	25/10/2025
28	IE207.F11.CN1.CNTT	Đồ án		CN1.K2023.2	2	Chủ nhật	10	18h15	26/10/2025
29	IE212.F11.CN2.CNTT	Công nghệ Dữ liệu lớn	ThS. Nguyễn Hồ Duy Trí	CN2.K2024.2	4	Thứ 2	10	18h15	20/10/2025

30	IE212.F12.LT.CNTT	Công nghệ Dữ liệu lớn	ThS. Phạm Nguyễn Phúc Toàn	LT.K2024.3	4	Thứ 5	10	18h15	23/10/2025
31	IE221.F11.CN1.CNTT	Kỹ thuật lập trình Python	ThS. Nghi Hoàng Khoa	CN1.K2024.1	4	Thứ 2	10	18h15	20/10/2025
32	IE221.F12.LT.CNTT	Kỹ thuật lập trình Python	ThS. Nguyễn Hữu Quyền	LT.K2024.3	4	Thứ 2	10	18h15	20/10/2025
33	IE224.F11.CN1.CNTT	Phân tích dữ liệu	ThS. Phạm Thế Sơn	CN1.K2023.2	4	Thứ 3	10	18h15	21/10/2025
34	IE224.F12.CN1.CNTT	Phân tích dữ liệu	ThS. Phạm Nguyễn Phúc Toàn	CN1.K2023.3	4	Thứ 7	10	18h15	25/10/2025
35	IE303.F11.CN2.CNTT	Công nghệ Java	ThS. Sử Nhật Hạ	CN2.K2024.2 + CN2.K2024.3	4	Thứ 6	10	18h15	24/10/2025
36	IE400.F11.CN2.CNTT	Chuyên đề tốt nghiệp		CN2.K2024.2	4	Chủ nhật	10	18h15	26/10/2025
37	IE400.F12.LT.CNTT	Chuyên đề tốt nghiệp		LT.K2024.2	4	Chủ nhật	10	18h15	26/10/2025
38	IE400.F13.LT.CNTT	Chuyên đề tốt nghiệp		LT.K2024.3	4	Chủ nhật	10	18h15	26/10/2025
39	IE402.F11.CN2.CNTT	Hệ thống địa lý 3 chiều	ThS. Phan Thanh Vũ	CN1.K2023.1 + CN2.K2024.1	4	Thứ 4	10	18h15	22/10/2025
40	IE403.F11.CN2.CNTT	Khai thác dữ liệu và truyền thông xã hội	ThS. Mai Xuân Hùng	CN1.K2023.1 + CN2.K2024.1	3	Thứ 2	8	18h15	20/10/2025
41	IE405.F11.CN2.CNTT	Công nghệ phân tích dữ liệu lớn	ThS. Nguyễn Hồ Duy Trí	CN1.K2023.1 + CN2.K2024.1	4	Thứ 3	10	18h15	21/10/2025
42	IE501.F11.LT.CNTT	Đồ án tốt nghiệp		LT.K2024.2	6	Chủ nhật	10	18h15	26/10/2025
43	IE505.F11.LT.CNTT	Khóa luận tốt nghiệp		LT.K2024.2	10	Chủ nhật	10	18h15	26/10/2025
44	IS208.F11.CN1.CNTT	Quản lý dự án CNTT	ThS. Hà Lê Hoài Trung	CN1.K2023.2	4	Thứ 5	10	18h15	23/10/2025
45	IS208.F12.CN1.CNTT	Quản lý dự án CNTT	ThS. Hà Lê Hoài Trung	CN1.K2023.3	4	Thứ 3	10	18h15	21/10/2025
46	IT001.F11.CN1.CNTT	Nhập môn lập trình	ThS. Phạm Thế Sơn	CN1.K2025.2.CNTT	4	Thứ 4	10	18h15	22/10/2025
47	IT001.F12.CN2.CNTT	Nhập môn lập trình	ThS. Đặng Văn Em	CN2.K2025.2.CNTT	4	Thứ 3	10	18h15	21/10/2025

48	IT001.F13.CN2.TTNT	Nhập môn Lập trình	ThS. Cáp Phạm Đình Thăng	CN2.K2025.3.TTNT	4	Thứ 2	10	18h15	20/10/2025
49	IT002.F11.CN1.CNTT	Lập trình hướng đối tượng	ThS. Cáp Phạm Đình Thăng	CN1.K2025.1.CNTT	4	Thứ 7	10	18h15	25/10/2025
50	IT002.F12.CN2.CNTT	Lập trình hướng đối tượng	ThS. Sử Nhật Hạ	CN2.K2025.1.CNTT	4	Thứ 7	10	18h15	25/10/2025
51	IT002.F13.CN2.TTNT	Lập trình hướng đối tượng	ThS. Cáp Phạm Đình Thăng	CN2.K2025.2.TTNT + CN1.K2025.1.TTNT	4	Chủ nhật	10	08h00	26/10/2025
52	IT003.F11.CN1.CNTT	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	ThS. Mai Xuân Hùng	CN1.K2025.1.CNTT	4	Thứ 5	10	18h15	23/10/2025
53	IT003.F12.CN2.CNTT	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	ThS. Mai Xuân Hùng	CN2.K2025.1.CNTT	4	Thứ 6	10	18h15	24/10/2025
54	IT003.F13.LT.CNTT	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	ThS. Phạm Thế Sơn	LT.K2025.1.CNTT	4	Thứ 5	10	18h15	23/10/2025
55	IT003.F14.CN2.TTNT	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	ThS. Nguyễn Thị Ngọc Diễm	CN2.K2025.2.TTNT + CN1.K2025.1.TTNT	4	Thứ 2	10	18h15	20/10/2025
56	IT004.F11.CN1.CNTT	Cơ sở dữ liệu	ThS. Nguyễn Hồ Duy Trí	CN1.K2024.3	4	Thứ 4	10	18h15	22/10/2025
57	IT004.F12.CN2.TTNT	Cơ sở dữ liệu	ThS. Huỳnh Đức Huy	CN2.K2025.2.CNTT + CN2.K2025.3.TTNT	4	Thứ 4	10	18h15	22/10/2025
58	IT005.F11.CN1.CNTT	Nhập môn mạng máy tính	ThS. Lê Đức Thịnh	CN1.K2024.3	4	Thứ 3	10	18h15	21/10/2025
59	IT005.F12.CN2.CNTT	Nhập môn mạng máy tính	ThS. Đỗ Thị Hương Lan	CN2.K2025.2.CNTT	4	Thứ 6	10	18h15	24/10/2025
60	IT005.F13.CN2.TTNT	Nhập môn mạng máy tính	ThS. Lê Đức Thịnh	CN2.K2025.3.TTNT	4	Thứ 5	10	18h15	23/10/2025
61	IT007.F11.CN1.CNTT	Hệ điều hành	ThS. Nguyễn Thanh Thiện	CN1.K2024.2	4	Thứ 3	10	18h15	21/10/2025
62	IT007.F12.LT.CNTT	Hệ điều hành	ThS. Trần Hoàng Lộc	LT.K2025.2.CNTT	4	Thứ 5	10	18h15	23/10/2025
63	IT012.F11.CN1.CNTT	Tổ chức và cấu trúc máy tính II	ThS. Phan Đình Duy	CN1.K2024.3 + CN1.K2025.1.TTNT	4	Thứ 6	10	18h15	24/10/2025
64	IT012.F12.CN2.CNTT	Tổ chức và cấu trúc máy tính II	ThS. Phan Đình Duy	CN2.K2025.1.CNTT	4	Thứ 2	10	18h15	20/10/2025
65	MA003.F11.CN1.CNTT	Đại số tuyến tính	ThS. Lê Huỳnh Mỹ Vân	CN1.K2025.2.CNTT	3	Thứ 5	8	18h15	23/10/2025
66	MA003.F12.LT.CNTT	Đại số tuyến tính	TS. Nguyễn Văn Hợi	LT.K2025.2.CNTT	3	Thứ 2	8	18h15	20/10/2025
67	MA004.F11.CN1.CNTT	Cấu trúc rời rạc	ThS. Lê Huỳnh Mỹ Vân	CN1.K2025.1.CNTT + CN1.K2025.1.TTNT	4	Thứ 3	10	18h15	21/10/2025
68	MA004.F12.CN2.CNTT	Cấu trúc rời rạc	TS. Nguyễn Văn Hợi	CN2.K2025.1.CNTT	4	Thứ 3	10	18h15	21/10/2025

69	MA004.F13.LT.CNTT	Cấu trúc rời rạc	ThS. Lê Hoàng Tuấn	LT.K2025.1.CNTT	4	Chủ nhật	10	08h00	26/10/2025
70	MA005.F11.CN1.CNTT	Xác suất thống kê	ThS. Lê Hoàng Tuấn	CN1.K2024.3 + CN1.K2025.1.TTNT	3	Thứ 5	8	18h15	23/10/2025
71	MA005.F12.LT.CNTT	Xác suất thống kê	TS. Nguyễn Văn Hợi	LT.K2025.1.CNTT	3	Thứ 4	8	18h15	22/10/2025
72	MA006.F11.CN1.CNTT	Giải tích	ThS. Lê Hoàng Tuấn	CN1.K2025.2.CNTT	4	Chủ nhật	10	14h00	26/10/2025
73	SE104.F11.CN2.TTNT	Nhập môn Công nghệ phần mềm	ThS. Đỗ Minh Tiến	CN2.K2025.2.TTNT	4	Thứ 3	10	18h15	21/10/2025
74	SS003.F11.CN1.CNTT	Tư tưởng Hồ Chí Minh	ThS. Trương Phi Long	CN1.K2024.2	2	Thứ 4	5	18h15	22/10/2025
75	SS004.F11.CN1.CNTT	Kỹ năng nghề nghiệp	ThS. Nguyễn Văn Toàn	CN1.K2025.1.CNTT	2	Thứ 2	5	18h15	20/10/2025
76	SS006.F11.CN1.CNTT	Pháp luật đại cương	ThS. Phạm Thị Thảo Xuyên	CN1.K2025.2.CNTT	2	Thứ 6	5	18h15	24/10/2025
77	SS007.F11.CN1.CNTT	Triết học Mác – Lênin	ThS. Trương Phi Long	CN1.K2024.2	3	Thứ 6	8	18h15	24/10/2025
78	SS008.F11.CN1.CNTT	Kinh tế chính trị Mác – Lênin	ThS. Trần Thị Hoài Thương	CN1.K2024.1	2	Thứ 3	5	18h15	21/10/2025
79	SS009.F11.CN1.CNTT	Chủ nghĩa xã hội khoa học	ThS. Trần Thị Hoài Thương	CN1.K2024.1	2	Thứ 5	5	18h15	23/10/2025
80	SS010.F11.CN1.CNTT	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	ThS. Trương Phi Long	CN1.K2023.3	2	Thứ 2	5	18h15	20/10/2025